

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 01/2019/TLST-HNGĐ, ngày 02 tháng 01 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Giáp Thị C; sinh năm 1984.

Địa chỉ: Khu B, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ninh.

- Bị đơn: Anh Trần Thế P; sinh năm 1981.

Địa chỉ: Khu B, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Giáp Thị C và anh Trần Thế P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Chị Giáp Thị C và anh Trần Thế P có 02 con chung là: Trần Đức P – sinh ngày 25/02/2003 và Trần Ngọc D – sinh ngày 26/7/2011. Các đương sự thoả thuận giao con chung Trần Ngọc D cho chị C trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi; giao con chung Trần Đức P cho anh P trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi; Chị C, anh P không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung:* Chấp nhận đơn rút yêu cầu khởi kiện về phần tranh chấp nhà đất của Chị Giáp Thị C. Các tài sản còn lại chị Giáp Thị C và anh Trần Thế P tự thỏa

thuận phân chia và yêu cầu Tòa án ghi nhận trong Quyết định cụ thể như sau: Chị C sở hữu và sử dụng 01 máy cày trị giá 5.000.000đ (năm triệu đồng); anh P sở hữu và sử dụng chiếc xe máy nhãn hiệu SYM biển số 14P1-029.00 trị giá 10.000.000đ (mười triệu đồng); giao cho con chung Trần Đức P và Trần Ngọc D sở hữu và sử dụng các tài sản: 01 chiếc ti vi trị giá 500.000đ (năm trăm ngàn đồng), 01 tủ lạnh trị giá 1.000.000đ (một triệu đồng), 01 bộ bàn ghế trị giá 3.000.000đ (ba triệu đồng) .

- Về án phí: Chị Giáp Thị C tự nguyện chịu cả 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm và tiền tạm ứng án phí chia tài sản khi ly hôn mà chị C đã nộp là 3.300.000 đồng (ba triệu ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003755 ngày 02/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Liêu; Về án phí phân chia tài sản chung do chị C và anh P tự phân chia trước khi Tòa án hòa giải nên không phải chịu án phí. Chị C được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 3.150.000 đồng (ba triệu một trăm năm mươi nghìn đồng); Chị C đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Bình Liêu;
- Chi cục THADS huyện Bình Liêu;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- UBND thị trấn B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Hoàng Ngọc Hải